

VNCH ĐỂ LẠI NHIỀU DI SẢN QUÝ CHO HIỆN TẠI VÀ TƯƠNG LAI

Vũ Thăng Long



Những thành tựu không thể phủ nhận của 21 năm Việt Nam Cộng hòa (1954-1975) là bài học quý giá cho Việt Nam hiện tại và mai sau.

Trước tiên, di sản lớn nhất của VNCH đã để lại cho thế hệ sau 1975 phải nói đến là nền âm nhạc phong phú, đa dạng và chan chứa tình dân tộc và văn hóa dân gian.

Bất chấp chủ trương diệt tận gốc rễ của chính quyền mới sau tháng 4/1975, nét văn hóa bất diệt này vẫn tồn tại ở miền Nam và sau đó lan dần ra miền Bắc. Ban đầu chỉ có một số nhỏ bài hát được phép trình diễn chính thức, nhưng danh sách này lớn dần và đến nay thì hầu như không có lệnh cấm giới hạn nữa.



Phong trào nhạc Bolero, hay còn được gọi là "nhạc vàng" tràn ngập bây giờ là ví dụ hùng hồn nhất.

Nhưng trong giới hạn của bài này, chúng tôi chỉ muốn đề cập đến các di sản về giáo dục, kinh tế, chính trị hành chính và xã hội.

Tự hào tuổi trẻ và nền giáo dục Miền Nam

Đọc xong vài quyển sách gợi chuyện cũ, tưởng như đã được rũ sạch nỗi ám ức cái "hội chứng Việt Nam" (Vietnam syndrome) từ lâu về một đất nước phú cường văn minh như Nam Hàn trong giấc mơ cho xứ mình. Thật sự từ trên 40 năm nay, sau khi du học ở tuổi 18 rồi ra trường, sống và đi làm nhiều nơi, tôi vẫn chưa tỉnh hay thoát ra khỏi "NÓ". Tôi chưa giải tỏa được nỗi ám ức của "giấc mơ xưa" ở tuổi thanh xuân. Tôi từng có những giấc mơ đội đá vá trời và lòng tự tin nhưng suốt đời vẫn chưa tìm thấy chốn "dung thân" để phục vụ lý tưởng tuổi trẻ. Về làm việc ở Sài Gòn từ đầu thập niên 2000 cho đến 2014, tôi thấy sự phồn thịnh gia tăng của xã hội về vật chất so với những ngày tuổi trẻ miền Nam của tôi, nhưng tôi vẫn muốn tìm hiểu xem đám người tuổi trẻ hiện nay có chia sẻ cái "phần hồn ngày xưa" của đám anh em chúng tôi, những người đã cùng lớn lên trong thành phố Saigon này.

Chúng tôi lớn lên trong khung cảnh của một đất nước loạn ly, nhưng may mắn vẫn được hấp thụ một nền giáo dục, tuy mang tiếng "từ chương" lý thuyết nhưng có một giá trị tối thiểu nào đó được chứng minh sau này khi đàn chim non miền Nam chúng tôi tốt nghiệp trung học, bay ra khắp các châu trời thế giới đã ghi lại bao nhiêu thành tích trong các trường đại học Âu Mỹ.



Chúng tôi may mắn lớn lên trong một xã hội lễ giáo cổ truyền Việt Nam còn sót lại, các giá trị gia đình cao đẹp từ ngàn xưa vẫn còn được tôn trọng, những tin yêu vào tình đời tình người vẫn còn mạnh mẽ. Nhất là thời kỳ "vàng son" 1955-63 của nền Đệ nhất Cộng hòa, chúng tôi sống trong thanh bình thịnh vượng của một VNCH ít nhiều dân chủ. Đáng nói nhất là đám thiếu niên tuổi 15-16 thuở chúng tôi đã manh nha một lòng yêu nước mãnh liệt, muốn góp tay xây dựng một đất nước phú cường bằng sự chăm chỉ học hành trau dồi kiến thức, mơ tưởng đến một nền kinh tế hùng mạnh, một xã hội ấm no công bằng. Chúng tôi chỉ có ý nghĩ đơn giản như đại đa số thanh thiếu niên trong các nước Á châu khác lúc ấy, là sẽ cố gắng học hành hay làm việc để xây dựng đất nước hầu tạo nên một nền kinh tế vững chắc. Đó là lưu dấu kỷ niệm đậm đà nhất của tuổi thanh niên mới lớn ở miền Nam.

Sau này, khi có dịp về sống ở Sài Gòn tôi ngồi trầm ngâm hàng giờ bên ly cà phê ở quán Continental, để ngỡ ngàng xem từng đoàn xe máy của những người trẻ tuổi bây giờ phóng như đua chung quanh Nhà hát Thành phố - Trụ sở Hạ nghị viện VNCH trước 1975 -



Giới trẻ VN đang hướng về tương lai

Họ hạ hét ầm ĩ, có vài cô ăn mặc hở hang nhún nhảy một cách tự nhiên trên băng sau của những chiếc Honda đất tiền kiều mới nhất để ăn mừng trận bóng tròn vừa thắng Thái Lan hay Malaysia. Họ hét to "Việt Nam vô địch" như thể hiện ý chí chiến thắng đó giống các nhóm khán giả đông đảo thường la to mỗi lần có mặt trên những sân vận động. Nhóm đua xe đông quá và dường như tạo thành sức sống mãnh liệt cho cái thành phố quá tải của đất nước được mệnh danh là "non trẻ" này, khi các nhóm trẻ từ 20 đến 40 tuổi chiếm 40% dân số nhưng vẫn là một ẩn số lớn về mặt xã hội và chính trị. Những người trẻ bay lượn trong phố đêm trên những "mô tô bay" như biểu hiện của tự do, của văn minh tuổi trẻ. Tôi chợt hiểu tại sao họ thường "đi bão, xuống

đường" tràn ngập với những rừng cờ đỏ, băng rôn hay tô son vẽ mặt đậm màu quốc kỳ để chào mừng một trận bánh vừa thắng "kẻ địch". Bên trên những chiếc xe máy tốc độ giúp cái hừng khí ngấn ngùi chợt tìm thấy, lòng yêu nước được dịp tỏ rõ qua những sự kiện thể thao. Đam mê còn lại đó cùng những ly bia đầy giúp họ quên đi cái vô cảm hàng ngày với những vấn đề lớn hơn của xã hội, và bớt đi cái mặc cảm thiếu trách nhiệm đối với một đất nước thua kém các nước láng giềng. Họ có vẻ ít nghĩ xa như vậy.

Những người lớn tuổi xưa cũ của thành phố này thường tỏ lộ u hoài, nói với tôi là họ nhớ lại các thể hệ cùng tuổi như chúng tôi dạo 1960-1970. Ngay chính Chủ tịch Quốc hội đương nhiệm, Nguyễn Thị Kim Ngân, vốn gốc tỉnh Bến Tre thời VNCH, cũng phải tâm sự lên tiếng khen nền giáo dục cũ của miền Nam.



Những ý nghĩ vụn này đã tạo dịp cho **tôi được sống lại lòng tự hào một thời của tuổi trẻ Sài Gòn may mắn đã được hưởng nền giáo dục VNCH, cúng tôi đã nuôi dưỡng lý tưởng mộng mị cho một Việt Nam hùng mạnh tương lai.** Ra đi du học mong trau dồi kiến thức với tâm huyết hừng hực của thời thanh niên tuổi 20, và sau này lúc ra đời làm việc ở nhiều nơi trên thế giới, vẫn mang trái tim phục vụ tuổi 30 dù mái tóc đã điểm sương.



Nồng nhiệt đón người Mỹ trở lại Sài Gòn: Vợ của diễn viên Hollywood, bà Pamela Hasselhoff bắt tay các cô gái Việt Nam trong lễ đón chiếc phi cơ của United Airlines, Boeing 747-400 trong chuyến bay thương mại đầu tiên của một hãng hàng không Hoa Kỳ trở lại Tân Sơn Nhất tháng 12/2004

Và giờ đây sống bên những người Sài Gòn thuở bấy giờ, tôi vẫn thấy bừng lên giấc mơ xưa: Biết đâu sẽ có một ngày?

Di sản Cộng Hòa cho Việt Nam nay là gì?

A. VNCH và thành công kinh tế thị trường

Dù chưa quen thuộc nhiều với các định chế kinh tế và tài chính quốc tế hay các nền kinh tế tư bản lớn, VNCH đã biết sớm theo các qui luật của nền kinh tế thị trường và nhất là nhấn mạnh vai trò khu vực tư nhân. **Điều này tương phản hoàn toàn với nền kinh tế VN bây giờ, sau 44 năm thống nhất, vẫn loay hoay với lý thuyết "kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa"** mà không ai chứng minh được. Các thay đổi lớn sau ba thập niên Đổi Mới từ những năm 1986-1989 đã giúp VN có một bộ mặt tương đối phồn thịnh ở các thành thị, nhưng sẽ đi vào bế tắc nếu không cải cách thể chế song hành với cải cách kinh tế ở giai đoạn tới.

So sánh thời kỳ 21 năm dưới VNCH so với 44 năm của nước VN thống nhất, hai di sản kinh tế nổi bật của VNCH là:

Cách mạng Xanh



Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu (trái) công bố luật Người Cày Có Ruộng

Đặc biệt là chính sách "**Cải Cách Điền Địa**" dưới thời Đệ Nhất Cộng Hòa được tiếp nối bởi "**Người Cày Có Ruộng**" dưới thời Đệ Nhị Cộng Hòa, nhằm lấy lại những mảnh ruộng bao la nằm tập trung trong tay một số nhỏ đại điền chủ có từ thời Pháp thuộc đem phát cho các tầng lớp nông dân và khuyến khích tự do trồng trọt, nhất là lúa gạo, để miền Nam tự cường. Ngoài ra, quan trọng hơn là vào những năm về sau Chính phủ VNCH đã có chương trình qui mô cho gieo lúa "Thần Nông", một loại lúa mới có năng suất cao trên toàn vùng đồng bằng Cửu Long, làm thay đổi đột biến mức sản xuất gạo của đất nước, đưa đến khả năng xuất cảng gạo từ đầu năm 1974. **Đây là thành tích kinh tế đáng kể của VNCH khi cuộc chiến tương tàn đang đi vào giai đoạn ác liệt nhất.**

Nước VN thống nhất sau tháng 4/1975 mới chỉ nhận ra tầm quan trọng của chính sách sản xuất lúa gạo tự do với Đổi Mới từ năm 1986, khi đang ở bờ vực của nạn đói, vì không trong nhiều năm trước đó sản xuất đủ gạo ăn, buộc dân chúng ăn trộn cơm với bo bo từ những năm 1980. Từ khi chính phủ trung ương ở Hà Nội thay đổi chính sách bằng "ngòi bút" qua nghị quyết năm 1986 cho phép dùng giá cả và sản xuất tự do, di chuyển gạo từ vùng thừa sang vùng thiếu, bắt chước theo cuộc "cách mạng xanh" của VNCH, đã khởi đầu có chiến lược đổi mới nông nghiệp và tiếp đó "lột xác" toàn nền kinh tế trong ba thập niên theo sau.

Điều đáng lưu ý là cuộc cách mạng này đã được thừa hưởng di sản có sẵn của chính sách tự do trồng trọt ở đồng bằng Cửu Long, diện tích trồng đã được phân phối rộng và công bằng ở miền Nam, và nhất là kiến thức nông gia trong việc canh tác lúa "Thần Nông" đã có sẵn. Đáng kể hơn là việc có thể đem kỹ thuật và giống lúa này ra đồng bằng sông Hồng ngoài Bắc, khiến mức sản xuất lúa gạo của toàn cõi tăng kỷ lục, và không ngạc nhiên khi chỉ chục năm sau VN đang từ thiếu gạo ăn trong nước, trở thành xứ xuất cảng gạo hạng ba thế giới sau Thái Lan và Ấn Độ.

Khai thác dầu khí



VNCH đã tìm ra vài "túi dầu" đầu tiên vào các năm 1973-74 ở thềm duyên hải Vũng Tàu, chỉ tiếc là chưa kịp thì giờ và vốn đầu tư khai thác để tìm ra dung lượng lớn đáng kể đủ hấp dẫn các nhà đầu tư nước ngoài. Nhưng tình trạng thiếu an ninh do cuộc chiến tiếp diễn hàng ngày đã là yếu tố khiến các nhà đầu tư ngần ngại. Nhiều quan sát viên quốc tế và nhà bình luận chính trị sau này đã tiếc cho VNCH là chưa đủ thời gian để khai thác các mỏ dầu và khí khổng lồ ngoài khơi, nhất là chưa kịp thu hút các hãng dầu Hoa Kỳ.

Nếu có các hàng dầu khí Hoa Kỳ ký kết khai thác với chính phủ miền Nam đạo đó, chưa chắc gì Henry Kissinger đã có thể bán đứng VNCH vào năm 1972, đưa tới hiệp định ngừng bắn Paris 1973 và ngày nhân dân miền Nam mất nước vào tháng 4/75.

Sau 1975, vì đã thống nhất nên chính quyền hưởng trọn vẹn đất đai miền Nam và dầu khí tại miền Nam trở thành tài nguyên chủ lực của nền kinh tế VN hiện tại. Tuy xuất cảng hàng năm gia tăng đáng kể giúp đời sống người dân khá hơn lên tạo nguồn lực phát triển, nhưng đáng tiếc thay, một phần tài nguyên rơi vào tay bọn tham nhũng và phần khác mất mát do đầu tư phung phí tương tự như tại Venezuela.

Không cần nhìn đâu xa phức tạp hơn, phải chăng đó một phần là do di sản của VNCH đã để lại?

B. Nền dân chủ của VNCH



Nền dân chủ phôi thai của Đệ Nhất Cộng Hòa (1955-1963) trong khung cảnh mới dành lại độc lập và nền dân chủ được củng cố thêm của Đệ Nhị Cộng Hòa (1967-1975) tuy khiêm nhường và tương đối, do bị đe dọa hàng ngày bởi cuộc chiến, vẫn cho phép **nhân dân miền Nam sống hạnh phúc trong khuôn khổ nhân quyền được tôn trọng theo hiến chương Liên Hiệp Quốc và các quyền tự do căn bản nhất như bầu cử, ngôn luận, hội họp, biểu tình v...v... vẫn được thực thi.**

Chủ trương pháp trị, hay thượng tôn pháp luật (supremacy of the law) của cả hai nền Cộng hòa với các cuộc bầu cử tự do

Quốc hội và Tổng Thống; nền hành chánh trung ương và địa phương được điều khiển bởi các chuyên viên kỹ quản trị được đào tạo bài bản trong các trường chuyên môn (thí dụ nổi bật là trường Quốc gia Hành chánh của miền Nam). Ở mỗi tỉnh, người tỉnh trưởng là nhân vật chính trị hay quân sự do Chính phủ trung ương bổ nhiệm, nhưng Phó Tỉnh trưởng thường là chuyên viên kỹ thuật. Trái lại, Việt Nam thống nhất bây giờ mới chỉ cổ võ cho bầu cử tự do nhưng chưa bao giờ cho thực hiện trong thực tế qua các cuộc ứng cử và bầu cử các Hội đồng Nhân dân và Đại biểu Quốc hội.



Tương tự, Việt Nam bây giờ mới bắt đầu học hỏi kinh nghiệm về cải cách hành chánh như dưới thời VNCH và cử chuyên viên kỹ thuật ở cấp trung ương và địa phương.

Quốc hội Việt Nam bây giờ mới sửa soạn các dự thảo luật đề nghị bổ sung thẩm quyền của Thủ tướng trong việc áp dụng những mô hình mới về tổ chức bộ máy từng Bộ, cơ quan ngang Bộ, các cơ quan thuộc chính phủ trung ương, và chính quyền địa phương cấp Tỉnh và cấp Huyện. Theo đó, Thủ tướng cũng có thêm quyền thành lập, sát nhập, hay giải thể các cơ quan, tổ chức hành chính khác thuộc cấp Tỉnh và cấp Huyện.

C. Các tổ chức Xã hội Dân sự



Các tổ chức này dưới thời VNCH được tự do thành lập và hoạt động với qui chế tự trị về cả hành chính và tài chính. Ví dụ như Tổng liên đoàn Lao công hay các Tổ chức chính trị, xã hội và Hiệp hội.

Còn hiện nay, Nhà nước tìm mọi cách để trì hoãn không trình ra Quốc hội hai Dự luật lập hội và Biểu tình, mặc dù hai quyền này của dân đã quy định trong Hiến pháp 2013.

Người dân cũng không được quyền ra báo, như đã quy định trong "quyền tự do ngôn luận" ở Điều 25 Hiến pháp 2013:

"Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định."



Sinh viên biểu tình chống chính phủ Nguyễn Khánh, tháng 8/1964 ở Sài Gòn

Lời Kết:

Như nói ở trên, những dòng viết ngắn của tôi nhân dịp 44 năm từ biến động lịch sử 30/04/75 không phải là để thêm nước mắt cho một đau buồn còn ghi đậm dấu trong tâm hồn tôi, một con dân Việt Nam Cộng hòa cũ. Với thời gian hơn 50 năm từ tuổi thiếu niên rời trường, ra nước ngoài du học, rồi bôn ba theo vận nước nổi trôi làm việc bên ngoài, tôi lại tìm cách "chìm quy về tổ" trong 12 năm để tò mò xem xứ mình ra sao.

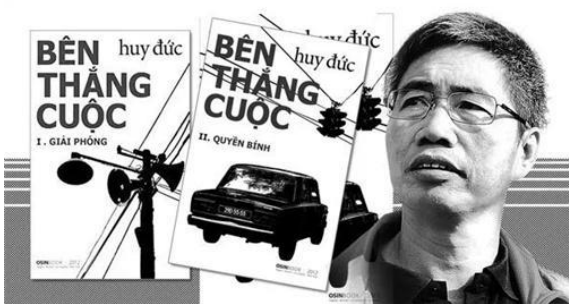
Nhưng cuối cùng, sau những trải nghiệm với thực tế và con người "mới", tôi lại phải ra đi tìm về một nơi qui ẩn để nghĩ lại đời mình và quê hương cũ một cách bình tĩnh hơn. Tôi tự cho mình trên nguyên tắc là người "Bên Thua Cuộc" với hai cơ hội thực hiện được giấc mơ mà đã bỏ lỡ: thời 1963 của Đệ nhất Cộng hòa và 1975 của thời Đệ nhị Cộng hòa. Nhưng **không phải hoàn toàn do lỗi chúng ta, mà chính là do sự phản bội của nước bạn "đồng minh" Hoa Kỳ không giữ lời cam kết ngăn chặn cuộc tấn công miền Nam của lực lượng cộng sản.**



Lời hứa bằng giấy trắng mực đen của Tổng thống đảng Cộng hòa Richard Nixon lúc bấy giờ đã hứa bằng văn thư gửi Tổng thống VNCH Nguyễn Văn Thiệu, sau khi ông Thiệu bằng lòng ký Hiệp định Paris 1973, rằng có sự cam kết của Hoa Kỳ rằng quân đội Mỹ sẽ ngăn chặn mọi vi phạm hiệp ước hòa bình của CS.

Do đó mà chúng ta đành chấp nhận kiếp tha hương do số mệnh đi từ vận nước không khá kéo dài suốt từ hơn 70 năm nay.

Dù không giữ được miền Nam thân yêu, nhưng chúng ta, những người miền Nam đã để lại di sản VNCH đáng kể cho cả đất nước và dân tộc hôm nay và tương lai. Các kênh truyền thông và các cuộc tiếp xúc của tôi với người trong nước đều cho thấy đại đa số đồng bào ta đều hướng về di sản đó với lòng thán phục và thiện cảm, cũng như lòng ngưỡng mộ của họ với các nền dân chủ tiến bộ phương Tây.



Nói đúng ra là huyền thoại "chiến thắng" của "phe Thắng Cuộc" năm 1975 là nhờ vào sự bỏ cuộc của Mỹ do áp lực chính trị ngay từ trong lòng Washington, D.C. và tham vọng chính trị cá nhân của Henry Kissinger muốn bỏ rơi VNCH như "món quà" lấy lòng Trung hoa, hầu giúp nước Mỹ có thể mở rộng thị trường thương mại tới tay 1,3 tỷ dân Trung Hoa.

Phản khác, họ đạt được chiến thắng quân sự sau cùng nhờ sự yểm trợ tích cực bên bờ của Liên Xô và Trung cộng.

Họ đã nắm được quyền hành chính trị, xét cho cùng thì cũng là một "legacy" thôi và nếu họ biết "góp vốn" bằng cái đó vào việc xây dựng một Việt Nam tương lai dân chủ và văn minh trong tình hòa giải dân tộc thì hay biết bao cho dân tộc và đất nước? Nếu các nhà lãnh đạo hiện nay chỉ biết nắm giữ quyền hành toàn trị, hưởng độc quyền những tài lộc của đất nước thì cái "vinh quang của cuộc Đại Thắng Mùa Xuân 1975" rồi cũng sẽ bị lịch sử xóa đi nhanh chóng. Tôi tin vào lẽ tuần hoàn của Trời Đất sẽ đến với quê hương thân yêu: "Cùng tắc

biến, biến tắc thông..." Lãnh đạo cũ của VNCH ở tuổi 35-50 lúc ra đi năm 1975 đều đã nằm xuống. Nhóm lãnh đạo 60-80 tuổi của VN bây giờ cũng sắp ra đi hết.

Đất nước không thể "tắc" mãi như thế này, và sắp đến lúc phải có "THÔNG". Các thế hệ trẻ 25-55, lớp người quyết định vận mệnh của đất nước Việt Nam trong 5-10 năm nữa, sẽ nắm bó đuốc lãnh đạo và, cùng với thế hệ trẻ gốc Việt lớn lên ở hải ngoại quay về, họ sẽ có thể hướng đất nước về một hướng tốt đẹp hơn nhiều. Và tôi tin rằng họ sẽ để lại tên tuổi trong lịch sử một Việt Nam dân chủ, phồn thịnh, hùng cường trong vùng Đông Nam Á.

Vũ Thăng Long

Nguồn: <https://www.bbc.com/vietnamese/forum-48022724>

www.vietnamvanhien.org



VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN TRÊN MẠNG VỚI HƠN 11500 TÁC PHẨM & TIẾT MỤC